

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BTP ngày 06/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục PLHS-HC&QLXLVPHC);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT (H.Phương).

CHỦ TỊCH

Phạm Thành Ngại

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Kế hoạch kiểm tra), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về XLVPHC để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

b) Qua kiểm tra nhằm phát hiện các quy định pháp luật chưa thống nhất, đồng bộ, chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về XLVPHC hoặc các VBQPPL khác có liên quan.

c) Ngăn chặn, kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong công tác quản lý, thi hành pháp luật về XLVPHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật về XLVPHC, góp phần đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý, thi hành pháp luật về XLVPHC.

2. Yêu cầu

a) Công tác kiểm tra phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả.

b) Bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan, không trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra khác đối với một đơn vị trong cùng thời gian; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

c) Bảo đảm tính chặt chẽ, nghiêm túc, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục trong quá trình kiểm tra. Các cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền XLVPHC tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra và các yêu cầu, kiến nghị của Đoàn kiểm tra theo quy định của pháp luật về XLVPHC và Kế hoạch này.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG, THỜI GIAN, THỜI HẠN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp xã và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC), áp dụng biện pháp xử lý hành chính; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thi hành pháp luật về XLVPHC thuộc các sở, ngành tỉnh; UBND cấp xã (*sẽ có thông báo sau*).

2. Địa điểm kiểm tra

Tại trụ sở của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

3. Nội dung kiểm tra

Theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP); Thông tư số 20/2025/TT-BTP ngày 06/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung), cụ thể:

a) Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về XPVPHC:

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị XPVPHC; số vụ vi phạm bị XPVPHC trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tổ tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tổ tụng chuyển đến để XPVPHC.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục: lập biên bản VPHC và ban hành quyết định XPVPHC; quyết định tịch thu tang vật, phương tiện VPHC; quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định XPVPHC; quyết định cưỡng chế thi hành quyết định XPVPHC.

- Tình hình, kết quả thi hành: các quyết định XPVPHC (thi hành hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả); quyết định tịch thu tang vật, phương tiện VPHC; quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định XPVPHC; quyết định cưỡng chế thi hành quyết định XPVPHC.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình.

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XPVPHC.

- Việc quản lý tiền thu từ XPVPHC, chứng từ thu nộp tiền phạt.

- Việc lưu trữ hồ sơ XPVPHC.

b) Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính (XLHC):

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp XLHC; số đối tượng bị áp dụng biện pháp XLHC;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp XLHC.

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định áp dụng biện pháp XLHC.

- Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm thi hành quyết định áp dụng biện pháp XLHC.

- Những dấu hiệu vi phạm pháp luật của người có thẩm quyền áp dụng pháp luật về các biện pháp XLHC và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong áp dụng biện pháp XLHC.

- Việc lưu trữ hồ sơ áp dụng biện pháp XLHC.

c) Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong công tác XLVPHC:

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC.

- Tình hình ban hành (hoặc thực hiện) văn bản QPPL liên quan đến XLVPHC; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC.

- Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật XLVPHC; tổng số người có thẩm quyền XPVPHC theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về XLVPHC.

- Việc cung cấp thông tin để tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC.

- Việc thực hiện trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về XLVPHC, pháp luật khác có liên quan.

d) Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh:

- Tình hình tổ chức thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh về công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật XLVPHC.

- Việc tổ chức thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành các quyết định XPVPHC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, kết luận của UBND tỉnh về công tác quản lý, thi hành pháp luật XLVPHC.

4. Thời gian kiểm tra: dự kiến quý III năm 2026 (*sẽ có thông báo cụ thể sau*).

5. Thời hạn kiểm tra: không quá 15 ngày; trường hợp cần thiết thì người có thẩm quyền kiểm tra có thể gia hạn thêm không quá 10 ngày. Thời hạn kiểm tra là khoảng thời gian đoàn kiểm tra làm việc trực tiếp với đối tượng được kiểm tra.

6. Mốc thời gian kiểm tra:

a) Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 01 tháng 7 năm 2026.

b) Đối với các quyết định XPVPHC chưa thi hành xong: kiểm tra tình hình, kết quả thi hành đối với tất cả các quyết định XPVPHC chưa tổ chức thi hành xong trước ngày 01 tháng 07 năm 2026 (bao gồm cả các quyết định xử

phạt ban hành trước thời điểm sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính được chuyển giao).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các biện pháp tổ chức thực hiện

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, ủy quyền cho Trưởng Đoàn kiểm tra chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện hoạt động kiểm tra; ký kết luận kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra theo Kế hoạch này.

- Đoàn kiểm tra tổ chức thực hiện kiểm tra, ban hành kết luận kiểm tra, theo dõi đôn đốc thực hiện kết luận kiểm tra theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2025).

2. Kinh phí thực hiện

Sử dụng từ kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2026 đã cấp cho Sở Tư pháp.

3. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý kết quả kiểm tra, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các VBQPPL, quy định không phù hợp hoặc có mâu thuẫn, thiếu thống nhất trong thực tiễn quản lý, thi hành pháp luật về XLVPHC (nếu có).

b) Văn phòng UBND tỉnh:

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

c) Các sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường

- Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kế hoạch này theo thẩm quyền, trách nhiệm quản lý.

- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch này khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý kết quả kiểm tra liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

d) Đối tượng được kiểm tra

- Phối hợp và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cung cấp thông tin; chuẩn bị đầy đủ các tài liệu và hồ sơ vụ việc về XLVPHC (bản chính) để cung cấp theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra, cụ thể:

+ Xây dựng Báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, thực hiện, theo các nội dung kiểm tra quy định tại mục 3 phần II của Kế hoạch này. Lưu ý báo cáo cần có phân tích đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị, *gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp trước ngày kiểm tra tại cơ quan, đơn vị 20 ngày.*

+ Cung cấp hồ sơ XPVPHC, hồ sơ áp dụng biện pháp XLHC. Việc thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra phải đảm bảo trung thực, kịp thời và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung báo cáo, thông tin và tài liệu cung cấp; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra.

- Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của Đoàn kiểm tra; chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra.

Đề nghị thành viên Đoàn kiểm tra; các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét./.